

Bản án số: 27/2017/HSST

Ngày 08/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngân

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Quốc Văn

2 Ông Nguyễn Văn Hạnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

Đại diện VKSND huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh - KSV.

Ngày 08/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn D - sinh năm 1980; trú tại: xóm 1, Hậu T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phạm Hồng K- sinh năm 1948; con bà Nguyễn Thị Th - sinh năm 1954- hiện nay ở xã T, huyện N; vợ Phạm Thị N - sinh năm 1988, hiện trú tại xã T, huyện N, Thanh Hoá; có 01 sinh năm 2009; tiền án- tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 03 ngày 17/10/2011, Tòa án quận Thanh Xuân Hà Nội xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 13/02/2012, thi hành xong án phí; ngày 13/3/2012, chấp hành xong hình phạt tù (được giảm 03 tháng); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2017, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn truy tố hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12h30 ngày 19/9/2017, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện Nga Sơn lập tổ công tác tại khu vực bãi tha ma thuộc xóm 5, xã Nga Thủy, thì phát hiện có 02 đối tượng đang thực hiện giao dịch trao đổi hàng, tiền. Công an huyện Nga Sơn tiến hành bắt giữ 02 đối tượng có tên là Vũ Chí Ch- sinh năm 1993 ở xóm 8, Tr và Phạm Văn D- sinh năm 1980 ở Hậu Tr, T. Cơ quan điều tra đã thu giữ trên người Ch 01 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong

có chứa chất màu trắng dạng cục vụn; thu giữ của đối tượng tên là Phạm Văn D số tiền là 200.000đ, 01 điện thoại di động FPT màu vàng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS BKS 36G1-09030, đăng ký mang tên Phạm Thị N, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn D.

Quá trình điều tra D và Ch khai nhận: cả hai quen biết nhau do cùng là nghiện ma túy. Khoảng 12h ngày 19/9/2017, Chiến gọi điện thoại cho D hỏi mua 01 gói Heroin với giá 200.000đ để sử dụng, D đồng ý và hẹn Ch đến bãi tha ma Nga Thủy để mua bán. Khoảng 15 phút sau, D và Ch gặp nhau ở điểm hẹn, D đưa cho Ch gói Heroin, Ch đưa cho D 200.000đ, thì bị Công an huyện Nga Sơn bắt quả tang. Sau khi khám xét tại nơi ở của D thì Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ tại ngăn tủ bên trái theo hướng đi vào phòng khách 01 gói nhỏ bỏ trong lọ thuốc, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục.

Tại kết luận giám định số 206/MT- PC54 ngày 24/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự hình sự Công an Thanh Hóa kết luận: Chất màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “quả tang” gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,044g loại Heroin; chất màu trắng dạng cục của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “khám xét” gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,130g loại heroin. Hoàn lại mẫu sau giám định là 0,036g chất màu trắng dạng cục vụn của mẫu trong phong bì “ quả tang” và 0,115g chất màu trắng dạng cục vụn của mẫu trong phong bì “ khám xét” tất cả được đựng trong phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

Toàn bộ số heroin nói trên, D khai mua ở huyện Hà Trung của 01 người không biết tên, địa chỉ, về chia để sử dụng và bán cho các con nghiện.

Chiếc điện thoại di động FPT màu vàng đã qua sử dụng mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã thu giữ của D là điện thoại D dùng liên lạc để bán ma túy cho Ch; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RS BKS 36G1-09030, đăng ký mang tên Phạm Thị N, việc D dùng xe đi bán ma túy, chị N không biết nên CQCSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trả lại chiếc xe và toàn bộ giấy tờ xe có liên quan; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn D không liên quan đến tội phạm, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phạm Văn D.

Đối với hành vi của Vũ Chi Ch mua ma túy để sử dụng, hành vi trên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nga Sơn xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số: 28 ngày 30/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: bị cáo Phạm Văn D từ 30 - 36 tháng tù. Thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D đã thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo theo Điều luật trên là đúng người và đúng tội.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội. Đảng và nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm chặn đứng và đẩy lùi tệ nạn này, nhưng do hám lời mà bị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, cần được xét xử nghiêm minh để răn đe, phòng ngừa chung và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành con người tốt có ích cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng nhân thân bị cáo xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ đó là: thành khẩn khai báo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; gia đình có bố là người có công với các mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến, do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 điều 46 BLHS là phù hợp. Do đó cần lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự chiếu cố và khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo còn có hành vi tàng trữ tại nơi ở của bị cáo là 0,130g, nhưng hành vi tàng trữ của bị cáo nhằm mục đích để bán kiếm lời, do vậy không khởi tố hành vi tàng trữ chất ma túy, mà khởi tố hành vi mua bán trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét phần vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 phong bì thư niêm phong dán kín, bên trong chứa 0.151g heroin, là mẫu hoàn lại sau giám định, do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Vật chứng trên không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động FPT màu vàng, Phạm Văn D đã dùng liên lạc mua bán ma túy cho Ch, do đó cần tịch thu để sung quỹ nhà nước; số tiền 200.000đ thu giữ của D, do phạm tội mà có, nên cần tịch thu để sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 41; Điều 33 BLHS; khoản 1, khoản 2 điểm a, điểm c, đ Điều 76; khoản 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Văn D 30 (ba mươi) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/9/2017.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động FPT, màu vàng đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 200.000đ; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành dán kín, bên trong có chứa 0,151g heroin, có các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Lưu Đức Thắng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa (theo biên bản bàn giao ngày 30/10/2017, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn).

Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- CA huyện;
- CC thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Ngân

Nơi nhận:

- Phòng GDKTTAND tỉnh;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- CA huyện;
- CC thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Ngân

Nơi nhận

- VKSND huyện Nga sơn
- Phòng GDKTTAND Tỉnh.
- Bị cáo.
- CQ thi hành án dân sự.
- CA huyện Nga sơn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Ngân